TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-VDS	*M, ngày 24 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Củng Trần Lương

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thúy An - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Vừ Mí Sính - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-VDS, ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-VDS, ngày 19 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vừ Mí G, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn I, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Mua Thị M; sinh năm 1993; HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn I, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Người phiên dịch: Ông Mua Mí Chứ, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện M, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 26/12/2022, các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, biên bản lấy lời khai ông Vừ Mí G trình bày: Ông có con trai là Vừ Mí C, sinh năm 1994. Năm 2011 anh C lấy chị Mua Thị M, sinh năm 1993 nhưng không đăng kí kết hôn chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Trong quá trình chung sống với nhau anh C và chị M có 02 con chung là cháu Vừ Mí H, sinh ngày 29/02/2012 và cháu thứ 2 là Vừ Mí D, sinh ngày 10/7/2014. Khoảng tháng 10/2014 anh Vừ Mí C ăn lá ngón tự tử đã chết đến năm 2015 chị M bỏ đi đâu làm gì không báo cho ai biết, gia đình ông G đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không có tin tức gì của

chị Mua Thị M, không biết hiện nay chị M còn sống hay đã chết. Hiện nay ông Vừ Mí G đang nuôi hai con của anh Vừ Mí C và chị Mua Thị M, nhưng gia đình ông G thuộc hộ nghèo nên gặp khó khăn trong việc nuôi dưỡng chăm sóc các con của anh C và chị M. Do vậy ông G đề nghị Tòa án nhân dân huyện M tuyên bố con dâu là chị Mua Thị M mất tích theo quy định của pháp luật, ông xin được miễn lệ phí sơ thẩm.

Tại phiên họp hôm nay người yêu cầu ông Lầu Mí G khẳng định lại con dâu của ông tên là Mua Thị L, sinh năm 1993 không phải tên là Mua Thị M, Mua Thị M là chị gái của Mua Thị L đã chết cách đây 02 đến 03 năm.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 369, 370, 388 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu tuyên bố mất tích của người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Vừ Mí G có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Mua Thị M mất tích, là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, chị Mua Thị M có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại huyện M, căn cứ khoản 3 điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung: Ngày 26/12/2022 ông Vừ Mí G có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Mua Thị M mất tích. Tòa án đã ban hành Quyết định số 02/2023/QĐ-TA, ngày 09/01/2023 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Mua Thị M, sinh năm 1993, nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) vào các ngày 18, 19, 20 tháng 01 năm 2023; nhắn tin trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp gộp 9+10, 11, 12 ra các ngày 01, 08 và 10 tháng 02 năm 2023. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên. Qua xác minh tại địa phương, con dâu của ông Vừ Mí G là chị Mua Thị L, sinh năm 1993 không phải chị Mua Thị M, nhưng do con trai của ông G là anh Vừ Mí C tự đăng kí hộ khẩu là Mua Thị M, sinh năm 1992 thể hiện tại sổ đăng ký hộ khẩu số 02 thôn I, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang; tại biên bản lấy lời khai bà Vừ Thị S, sinh năm 1974 là mẹ đẻ của Mua Thị M khẳng định bà có 04 người con, con thứ nhất là Mua Thị Q, sinh năm 1990 lấy

chồng là Vừ Mí V có địa chỉ tại thôn I, xã P, huyện M, bố chồng của M là ông Vừ Sáu P; con thứ hai là Mua Thị L, sinh năm 1993 lấy chồng là Vừ Mí C có địa chỉ tại thôn I, xã P, huyện M, bố chồng của Lầu là ông Vừ Mí G và mẹ chồng là Mua Thị S; con thứ ba là Mua Thị C, sinh năm 2002 lấy chồng tại xã B; con thứ tư là Mua Mí R, sinh năm 2006 hiện đang học tại thành phố Thái Nguyên; tại biên bản lấy lời khai bà Mua Thị S, sinh năm 1975 là vợ của ông Vừ Mí G cũng khẳng định con dâu của bà là Mua Thị L, sinh năm 1993, còn Mua Thị Q là chị gái của Mua Thị L, chồng của Mua Thị Q là Vừ Mí V, bố chồng là ông Vừ Sáu P, mẹ chồng là bà Ly Thị D đều trú tại thôn I, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang; biên bản xác minh tại UBND xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang cũng thể hiện Mua Thị Q hiện nay đã chết. Xét yêu cầu tuyên bố chị Mua Thị M mất tích của ông Vừ Mí G là không đúng người, không có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 27, Điều 387, Điều 369, Điều 370, Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự nên không chấp nhận.

[3] Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Ông Vừ Mí G có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Vừ Mí G phải chịu chi phí thông báo trên báo, đài Trung ương số tiền 3.000.000 đồng. Ông Vừ Mí G đã nộp theo phiếu thu ngày 27/12/2022 tại Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận đơn yêu cầu của ông Vừ Mí G về việc yêu cầu tuyên bố chị Mua Thị M mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự cho ông Vừ Mí G, theo Thông báo số 138/TB-TA ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với đương sự vắng mặt (nếu có), thời hạn kháng cáo tính từ ngày quyết định được niêm niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng

nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện M
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Củng Trẩn Lương